

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4957 /BNN-KH
V/v trả lời kiến nghị cử tri trước
kỳ họp thứ 3, Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2022

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố Hải Phòng

Bộ Nông nghiệp và PTNT đã nhận được kiến nghị của cử tri Thành phố Hải Phòng do Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến theo công văn số 487/BDN ngày 14 tháng 6 năm 2022, nội dung kiến nghị như sau:

Nội dung kiến nghị (Câu số 55)

Đề nghị nghiên cứu, xem xét ban hành các cơ chế chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, thủy sản và chăn nuôi để nâng cao thu nhập của người dân.

Bộ Nông nghiệp và PTNT xin trả lời như sau:

Trong thời gian qua, Bộ Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tham mưu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều cơ chế chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp nói chung, thủy sản và chăn nuôi nói riêng nhằm thúc đẩy sản xuất, nâng cao thu nhập của người dân nông dân. Cụ thể như sau:

- *Hỗ trợ trực tiếp cho sản xuất nông nghiệp:* Hỗ trợ giống vật nuôi (Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014); hỗ trợ sản xuất giống gốc, giống đầu dòng (Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2020); hỗ trợ hoạt động khuyến nông (Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/5/2018); hỗ trợ giống cây trồng khi bị thiên tai, dịch bệnh từ nguồn dự trữ quốc gia; hỗ trợ một phần chi phí giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản hoặc một phần chi phí sản xuất ban đầu để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh (Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09/01/2017);

- *Hỗ trợ gián tiếp thông qua chính sách đầu tư, đất đai, tài chính, tín dụng ưu đãi, phát triển thị trường:* hỗ trợ phát triển thủy sản (các Nghị định: Số 67/2014/NĐ-CP, số 89/2015/NĐ-CP, số 17/2018/NĐ-CP); khuyến khích doanh nghiệp đầu tư (Nghị định số 57/2018/NĐ-CP), khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ (Nghị định số 98/2018/NĐ-CP); khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ (Nghị định số 109/2018/NĐ-CP); giảm tổn thất trong nông nghiệp (Quyết định số 68/2013/QĐ-TTg); bảo vệ và phát triển rừng gắn với chính sách giảm nghèo ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số (Nghị định số 75/2015/NĐ-CP); tín dụng nông nghiệp, nông thôn (các Nghị định: số

116/2018/NĐ-CP, số 55/2015/NĐ-CP); bảo hiểm nông nghiệp (Nghị định số 58/2018/NĐ-CP, Quyết định số 13/2022/QĐ-TTg ngày 09/5/2022), ưu đãi thuế cho hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp theo Luật Thuế thu nhập cá nhân; chính sách quản lý và sử dụng đất lúa linh hoạt (các Nghị định: số 35/2015/NĐ-CP, số 01/2017/NĐ-CP, số 62/2019/NĐ-CP); khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo và phát triển nông nghiệp công nghệ cao (Quyết định số 19/2018/QĐ-TTg ngày 19/4/2018)...

Tuy nhiên, việc tổ chức thực hiện nhiều chính sách được ban hành chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Đồng thời, trong nền kinh tế thị trường và thực hiện cam kết trong các FTA, việc định giá sản phẩm phụ thuộc nhiều yếu tố, trong đó có quy luật cung - cầu, quy luật giá cả và yếu tố mùa, vụ. Vì vậy, Nhà nước sẽ chuyển mạnh sang thực hiện chính sách hỗ trợ gián tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh của nông dân (không thực hiện trợ giá nông sản).

Thời gian tới, Bộ Nông nghiệp và PTNT tiếp tục triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện: Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của BCH Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025; chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp, sản xuất sản phẩm có giá trị cao, đa dạng theo chuỗi giá trị, tích hợp đa giá trị vào sản phẩm. Trong đó tập trung các nội dung sau:

(1) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ người sản xuất kinh doanh nông nghiệp tạo động lực mới cho phát triển “*nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh*”, nhất là chính sách đất đai, đầu tư, hợp tác công tư, tín dụng, bảo hiểm... Đồng thời, tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách đã ban hành nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, ổn định đời sống, yên tâm sản xuất.

(2) Thực hiện chính sách liên quan để hỗ trợ hộ nông dân bảo đảm sinh kế, phát triển sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông lâm thủy sản trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ.

(3) Báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có những cơ chế, chính sách hỗ trợ để người dân yên tâm sản xuất, như chính sách hỗ trợ về an sinh xã hội cho thuyền viên tàu cá tạm ngừng hoạt động sản xuất do giá nhiên liệu tăng...

Trên đây là trả lời của Bộ Nông nghiệp và PTNT đối với kiến nghị của cử tri thành phố Hải Phòng; trân trọng cảm ơn cử tri thành phố Hải Phòng đã quan tâm đến sự phát triển của ngành nông nghiệp, nông thôn; xin gửi tới Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hải Phòng để trả lời cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Thứ trưởng Lê Quốc Doanh;
- Ban Dân nguyện;
- Văn phòng Chính phủ (Vụ QHĐP);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, KH.



BỘ TRƯỞNG

Lê Minh Hoan